

Số: 09/QĐ-TA

Chợ Đồn, ngày 19 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

- Thẩm phán- Chủ trì phiên họp:* Bà Hoàng Ngọc Anh
- Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Ma Thị Khuyển – Thẩm tra viên.

Ngày 19/03/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/QĐ-TA ngày 11/03/2024 đối với:

Họ và tên: **Nông Văn T** (tên gọi khác: Không);

Sinh ngày 04 tháng 07 năm 1978;

CMND/CCCD số: 006078003899; Cấp ngày 16/11/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Dân tộc: Tày;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 11/12

Nguyên quán: xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

Chỗ ở: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Con ông: Nông Văn Đ (đã chết) và con bà Lường Thị H.

Nông Văn T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn:* Ông Nông Việt Đạo; Chức vụ: Cán bộ (Theo văn bản ủy quyền ngày 19/03/2024 của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và xã hội). Có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn:* Bà Mạc Thị Hoàn – Kiểm sát viên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Nông Văn T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đã chấp hành xong, sau khi trở về địa phương Nông Văn T bị Ủy ban nhân dân xã P quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quyết định số: 04/QĐ – UBND ngày 07/10/2022 với thời hạn là 02 năm (từ ngày 07/10/2022 – ngày 07/10/2024). Ngày 18/02/2024 T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã P đã tổ chức xét nghiệm kiểm tra chất ma túy. Tại Biên bản xét nghiệm kiểm tra chất ma túy và Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 21/02/2024 đã xác định T có dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Ngày 22/02/2024 Ủy ban nhân dân xã P đã lập biên bản vi phạm số: 01/BB – VPHC về việc cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Nông Văn T. Đồng thời, Công an xã P có đề nghị Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Bắc Kạn xác định tình trạng nghiện ma túy của Nông Văn T. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 01/03/2024 của Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn đã kết luận Nông Văn T có nghiện ma túy. Trên cơ sở đó tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị trình bày ý kiến: Nông Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, có nơi cư trú ổn định, là đối tượng đang được quản lý sau cai nghiện ma túy và tái nghiện. Vì vậy, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Chợ Đồn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T với thời hạn từ 20 đến 24 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đã tuân thủ đúng theo Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T là cần thiết và đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Nông Văn T có ý kiến: Bản thân T nghiện ma túy từ năm 2008, T đã đi cai nghiện ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn theo Quyết định số 10/QĐ – TA ngày 15/03/2021. T đã chấp hành xong và trở về địa phương sinh sống. Hiện nay, T đang

bị Ủy ban nhân dân xã P quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương trong thời hạn 02 năm (từ ngày 07/10/2022 đến ngày 07/10/2024), nhưng ngày 18/02/2024 T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. T đề nghị Tòa án xem xét việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc với thời gian thấp nhất có thể.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T được lập đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số: 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Luật phòng, chống ma túy.

Về hành vi vi phạm: Nông Văn T hiện có nơi cư trú ổn định, hiện nay đang bị Ủy ban nhân dân xã P quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 04/QĐ – UB ngày 07/10/2022 nhưng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn xác định là nghiện ma túy. Hành vi của T đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính nên T thuộc đối tượng đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và theo quy định tại Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính Nông Văn T đều tự nguyện khai nhận hành vi vi phạm của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: Không.

Từ những nhận định trên có đủ cơ sở khẳng định đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn là cần thiết và đúng quy định tại Điều 95 và Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Khoản 4, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; khoản 1, Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào các Điều 8, 9, 10, 12, 17, 18, 23 và Điều 24 Pháp lệnh số: 03/2033/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn đối với Nông Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người phải chấp hành quyết định bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Nông Văn T có quyền khiếu nại trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Chợ Đồn có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Chợ Đồn, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Chợ Đồn;
- UBND; Công an xã P;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Anh